

Số: 02/2022/GCNĐKHĐ-SLĐTBXH

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 9 năm 2022

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp

SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI HÀ TĨNH CHỨNG NHẬN:

1. Tên cơ sở đăng ký: TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ HÀ TĨNH
Tên giao dịch quốc tế: Ha Tinh Vocational Training School
Thuộc: Sở Lao động- Thương binh và Xã hội Hà Tĩnh.
Địa chỉ trụ sở chính (Cơ sở 1): Số 454, đường Hà Huy Tập, phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Điện thoại: 02393 885 472. Fax: 02393 885 993

Website: www.truongtrungcapnghehatinh.edu.vn

Email: thutruongnghe@gmail.com

Địa điểm đào tạo khác:

Cơ sở 02: Thôn Ngọc Sơn, xã Thạch Ngọc, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

Cơ sở 03: Thôn Tân Giang, xã Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp: Số 02/2017/GCNĐKHĐ-SLĐTBXH, cấp ngày 15 tháng 10 năm 2017.

Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp:

- Số 04/2018/GCNĐKBS-SLĐTBXH, cấp ngày 10 tháng 4 năm 2018.
- Số 01/2019/GCNĐKBS-SLĐTBXH, cấp ngày 15 tháng 3 năm 2019.
- Số 04/2019/GCNĐKBS-SLĐTBXH, cấp ngày 10 tháng 10 năm 2019.
- Số 03/2020/GCNĐKBS-SLĐTBXH, cấp ngày 21 tháng 9 năm 2020.
- Số 02/2021/GCNĐKBS-SLĐTBXH, cấp ngày 16 tháng 9 năm 2021.

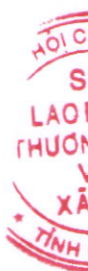
2. Đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp:

a) Tại trụ sở chính: Số 454, đường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

TT	Tên nghề	Mã nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
I	Kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật	55201		
1	Hàn	5520123	105	Trung cấp
			140	Sơ cấp
2	Vận hành cần trục, cầu trục		70	Sơ cấp

Handwritten signature

TT	Tên nghề	Mã nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
3	Sửa chữa, vận hành máy nông, ngư nghiệp		210	Sơ cấp
4	Vận hành máy nâng, bốc xếp hàng		100	Sơ cấp
II	Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông	55202		
1	Điện công nghiệp	5520227	95	Trung cấp
			70	Sơ cấp
2	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	5520205	70	Trung cấp
III	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	55102		
1	Công nghệ ô tô	5510216	70	Trung cấp
IV	Công nghệ thông tin	54802		
1	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	5480202	105	Trung cấp
V	Ngôn ngữ, văn học và văn hoá nước ngoài	52202		
1	Tiếng Anh	5220206	105	Trung cấp
2	Tiếng Trung Quốc	5220209	70	Trung cấp
VI	Kế toán - Kiểm toán	53403		
1	Kế toán doanh nghiệp	5340302	105	Trung cấp
VII	Kinh doanh	53401		
1	Ngh nghiệp vụ bán hàng	5340119	105	Trung cấp
			70	Sơ cấp
VIII	Khách sạn, nhà hàng	58102		
1	Kỹ thuật chế biến món ăn	5810207	175	Trung cấp
			175	Sơ cấp
2	Ngh nghiệp vụ nhà hàng	5810206	70	Trung cấp
			100	Sơ cấp
3	Ngh nghiệp vụ lễ tân		105	Sơ cấp
IX	Du lịch	58101		
1	Ngh nghiệp vụ du lịch		105	Sơ cấp
X	Dịch vụ thẩm mỹ	58104		
1	Chăm sóc sắc đẹp	5810404	35	Trung cấp
XI	Khai thác vận tải	58401		
1	Khai thác vận tải đường bộ		200	Sơ cấp
2	Lái phương tiện thủy nội địa		315	Sơ cấp
XII	Sản xuất, chế biến sợi, vải, giày, da	55402		
1	Công nghệ may	5540204	105	Trung cấp



Handwritten signature in blue ink.

TT	Tên nghề	Mã nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
2	May công nghiệp		150	Sơ cấp
XIII	Xây dựng	55802		
1	Kỹ thuật xây dựng		140	Sơ cấp
XIV	Khác	55290		
1	Vận hành thiết bị áp lực, nồi hơi		140	Sơ cấp

b) Tại cơ sở 2: Thôn Ngọc Sơn, xã Thạch Ngọc, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

TT	Tên nghề	Mã nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
I	Kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật	55201		
1	Vận hành cần trục, cầu trục	5520182	35	Trung cấp
2	Vận hành máy thi công nền	5520183	175	Trung cấp
			140	Sơ cấp
3	Vận hành các loại máy công trình (xúc/đào/ủi)		210	Sơ cấp
II	Nông nghiệp	56201		
1	Chăn nuôi- Thú y	5620120	70	Trung cấp
			70	Sơ cấp
2	Bảo vệ thực vật	5620116	95	Trung cấp
			175	Sơ cấp
3	Thú y		175	Sơ cấp
4	Trồng cây ăn quả có múi		210	Sơ cấp
5	Chăn nuôi trâu bò		140	Sơ cấp
6	Chăn nuôi lợn		140	Sơ cấp
III	Khai thác vận tải	58401		
1	Lái xe ô tô hạng B2, C		3.800	Sơ cấp

c) Tại cơ sở 03: Thôn Tân Giang, xã Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

TT	Tên nghề	Mã nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
I	Dịch vụ thẩm mỹ	58104		
1	Chăm sóc sắc đẹp	5810404	35	Trung cấp
II	Khách sạn, nhà hàng	58102		
1	Kỹ thuật chế biến món ăn	5810207	35	Trung cấp
2	Nghiệp vụ nhà hàng	5810206	35	Trung cấp
III	Kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật	55201		
1	Vận hành máy thi công nền	5520183	70	Trung cấp
2	Vận hành cần trục, cầu trục	5520182	70	Trung cấp

HU N
ĐỘNG
G BỊ
HỘI
TÁ TỈNH

Reef

TT	Tên nghề	Mã nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
IV	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	55102		
1	Công nghệ ô tô	5510216	35	Trung cấp
V	Ngôn ngữ, văn học và văn hoá nước ngoài	52202		
1	Tiếng Trung Quốc	5220209	35	Trung cấp
VI	Công nghệ thông tin	54802		
1	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	5480202	35	Trung cấp
VII	Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông	55202		
1	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	5520205	35	Trung cấp
VIII	Nông nghiệp	56201		
1	Chăn nuôi - Thú y	5620120	35	Trung cấp

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số: 02/2017/GCNĐKHĐ-SLĐTBXH cấp ngày 15/10/2017 và các Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 04/2018/GCNĐKBS-SLĐTBXH, cấp ngày 10/4/2018; số 01/2019/GCNĐKBS-SLĐTBXH, cấp ngày 15/3/2019; số 04/2019/GCNĐKBS-SLĐTBXH, cấp ngày 10/10/2019; số 03/2020/GCNĐKBS-SLĐTBXH, cấp ngày 21/9/2020; số 02/2021/GCNĐKBS-SLĐTBXH, cấp ngày 16/9/2021./. *huy*



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trí Lạc